**TUẦN 8: CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**Bài 7: SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được thí nghiệm để tìm hiểu nguyên nhân có bóng của vật và sự thay đổi của bóng khi vị trí của vật hoặc của nguồn sáng thay đổi.

 - Vận dụng được trong thực tế ở mức độ đơn giản kiến thức về bóng của vật

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm tìm hiểu nguyên nhân có bóng của vật.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng được trong thực tế ở mức độ đơn giản kiến thức về bóng của vật

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Quan tâm giúp đỡ các bạn trong học tập

- Phẩm chất chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động của nọi dung bài học

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với việc học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tivi

- Kế hoạch bài dạy, phiếu học tập

- Các hình trong SGK, hình ảnh, video clip về rối bóng.

- Chuẩn bị đồ dùng thí nghiệm theo nhóm theo yêu cầu của mỗi thí nghiệm trong SGK.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS trả lời nhanh các câu hỏi:1. Nêu ví dụ về vật phát sáng và vật được chiếu sáng ? 2. Kể một số vật cho ánh sáng truyền qua và một số vật cản ánh sáng ? - GV dẫn dắt vào bài học: Nếu ánh sáng chiếu vào vật cản sáng thì xuất hiện điều gì, hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về điều đó.  | - HS trả lời- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá***:***-** Mục tiêu: + Thực hiện được thí nghiệm để tìm hiểu nguyên nhân có bóng của vật và sự thay đổi của bóng khi vị trí của vật hoặc của nguồn sáng thay đổi.+ Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.**-** Cách tiến hành: |
| **1) Sự tạo thành bóng của vật****Hoạt động 5: Tìm hiểu sự tạo bóng của vật. (Làm việc cá nhân + nhóm 4 ).****-** GV giới thiệu cho HS về việc bố trí, cách thực hiện thí nghiệm như trang 32 trong SGK, tổ chức cho HS dự đoán (làm việc các nhân), sau đó trình bày các dự đoán của mình (GV có thể ghi lại các dự đoán này lên bảng ). GV cũng có thể hỏi thêm: Tại sao em đưa ra dự đoán như vậy ?- GV cho HS thảo luận nhóm để tìm ra kết quả- GV cho các nhóm trình bày, GV ghi kết quả vào bảng:

|  |  |
| --- | --- |
| Dự đoán ban đầu | Kết quả |
|  |  |

-GV nhận xét, kết luận*Khi được chiếu sáng, phía sau vật cản ánh sáng có bóng của vật đó.* **Hoạt động 6: Tìm hiểu sự thay đổi bóng của vật khi vị trí của vật hoặc của nguồn sáng thay đổi ( Làm việc nhóm 2).****\*** GV cho HS thảo luận nhóm 2 dự đoán : Bóng của vật sẽ thay đổi như thế nào trong mỗi trường hợp sau:- Di chuyển đèn lại gần quyển sách.- Di chuyển đèn ra xa quyển sách.- Di chuyển quyển sách lại gần đèn.- Di chuyển quyển sách ra xa đèn.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Trường hợp | Dự đoán về bóng của vật | Kết quả thí nghiệm | Kết luận |
| Di chuyển đèn lại gần quyển sách. |  |  |  |
| Di chuyển đèn ra xa quyển sách. |  |  |  |
| Di chuyển quyển sách lại gần đèn. |  |  |  |
| Di chuyển quyển sách ra xa đèn |  |  |  |

- GV cho các nhóm quan sát thí nghiệm 4 lần hoàn thành bảng, ghi lại kết quả quan sát được.- GV cho các nhóm trình bày- GV nhận xét, kết luận*Bóng của vật thay đổi khi vị trí của nguồn sáng đối với vật đó thay đổi.* | -HS dự đoán kết quả thí nghiệm- HS dựa vào hướng dẫn và các câu hỏi trong SGK, làm việc nhóm để tìm hiểu về bóng của vật.- Các nhóm trình bày- Các nhóm nhận xét: Khi gặp vật cản sáng, ánh sáng không truyền qua được nên phía sau vật sẽ có một vùng không nhận được ánh sáng truyền tới. Do vậy xuất hiện bóng của vật. Bóng xuất hiện phía sau vật cản sáng khi vật này được chiếu sáng. Trường hợp tấm kính không cản sáng nên không tạo thành bóng giống như cuốn sách. - HS lắng nghe-Các nhóm dự đoán viết vào bảng-Các nhóm hoàn thành bảng-Các nhóm trình bày\_ Các nhóm nhận xét-HS nhắc lại |
| **3. Hoạt động luyện tập****(Làm việc cá nhân )****-** Mục tiêu: + Vận dụng được trong thực tế ở mức độ đơn giản kiến thức về bóng của vật**-** Cách tiến hành : |
| **Hoạt động 7: Xử lí tình huống và liên hệ thực tiễn** GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:1. Bàn học của bạn Nam kê sát cửa sổ nên buổi chiều mùa hè thường bị nắng chiếu vào. Theo em bạn Nam có thể làm cách nào để hạn chế ánh nắng chiếu vào? - GV mời cả lớp cùng trao đổi- GV nhận xét, tuyên dương, chốt các câu trả lời đúng: treo rèm,  | - HS đọc lại các câu hỏi- HS làm việc các nhân - HS trao đổi- HS nhận xét |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi **Tạo bóng**+ GV đóng cửa trong phòng, tắt điện, bật đèn pin và sử dụng tay để làm bóng có hình dạng của các con vật ( như con chim, thỏ, ....) trên tường. + Sau trò chơi, GV yêu cầu HS nhận xét về vị trí, hình dạng, kích thước của bóng khi thay đổi vị trí của tay? - GV cho HS đọc nội dung logo chìa khoá ở trang 32 SGK. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tạo bóng theo hướng dẫn của GV\_ HS tham gia trò chơi- HS trả lời- HS đọc logo chìa khoá-HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------

**TUẦN 8: CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**Bài 8: ÁNH SÁNG TRONG ĐỜI SỐNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nêu được vai trò của ánh sáng đối với thực vật, động vật và con người.

- Liên hệ được vai trò của ánh sáng trong hoạt động sản xuất.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện trải nghiệm tìm hiểu vai trò của ánh sáng đối với cuộc sống.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng vai trò của ánh sáng để thực hiện một số vấn đề quan trọng trong đời sống hằng ngày.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** |  |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “**Bịt mắt vẽ tranh”**- Mời đại diện các tổ lên tham gia trò chơi+ Kết thúc trò chơi GV đặt câu hỏi: *+ Những bạn bịt mắt cảm thấy thế nào?**+ Các bạn bịt mắt có dễ dàng vẽ được bức tranh không? Tại sao?*- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - HS điều khiển các bạn chơi trò chơi- Đại diện các tổ lên tham gia trò chơi*+ Thấy tối, không nhìn thấy gì xung quanh.**+ Không dễ dàng vẽ được vì thiếu ánh sáng.*- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá***:***-** Mục tiêu: + Nêu được vai trò của ánh sáng đối với thực vật, động vật và con người. + Rèn luyện kĩ năng quan sát, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.**-** Cách tiến hành: |
| **1) Vai trò của ánh sáng đối với sự sống.** **Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của ánh sáng đối với sự sống. (sinh hoạt nhóm 4)**- GV mời đọc các câu hỏi sau:- GV mời các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:+ Ánh sáng có vai trò gì đối với sự phát triển của cây?+ Điều gì sẽ xẩy ra với thực vật nếu không có ánh sáng?+ Nhờ có ánh sáng, động vật thực hiện những hoạt động nào?+ Nêu vai trò của ánh sáng đối với đời sống của con người.- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.- GV nhận xét chung, kết luận:\* Ánh sáng cần cho sự sống của thực vật, động vật và con người.\* Nhờ có ánh sáng, con người có thức ăn, khỏe mạnh, nhìn thấy mọi vật và thực hiện được các hoạt động sống. | - HS đọc câu hỏi- Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi:+ Ánh sáng giúp thực vật quang hợp để tổng hợp chất dinh dưỡng.+ Thực vật sẽ bị lụi tàn.+ Ánh sáng giúp động vật sưởi ấm, di chuyển, tìm kiếm thức ăn và nước uống, phát hiện nguy hiểm,...+ Nhờ có ánh sáng, con người nhìn thấy mọi vật và thực hiện được các hoạt động như học tập, làm việc, vui chơi,...- Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nhóm khác nhận xét.- 2 - 3 HS nhắc lại kết luận vai trò của ánh sáng đối với sự sống. |
| **3. Hoạt động luyện tập***:***-** Mục tiêu: + Liên hệ được vai trò của ánh sáng trong hoạt động sản xuất.+ Rèn luyện kĩ năng quan sát, hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2: Liên hệ việc sử dụng ánh sáng vào hoạt động sản xuất (sinh hoạt nhóm 2)***1. Trong chăn nuôi, người ta đã vận dụng vai trò của ánh sáng như thế nào?**2. Nêu một số ứng dụng về nhu cầu ánh sáng của cây trong kĩ thuật trồng trọt?*- GV mời 1 HS đọc yêu cầu.- GV mời cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và ghi kết quả vào phiếu học tập. - GV Mời các nhóm báo cáo kết quả.- GV nhận xét tuyên dương. | **-** 1 HS đọc yêu cầu bài.- Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, ghi nội dung vào phiếu học tập. *1. Trong chăn nuôi, người ta đã dùng ánh sáng điện để kéo dài thời gian chiếu sáng trong ngày, kích* *thích gà ăn khoẻ, lớn nhanh và đẻ nhiều trứng,...**2.+ Cây cà phê, cây tiêu, cây lúa, cần nhiều ánh sáng nên khi cấy và trồng ta phải có khoảng cách vừa đủ để cây có đủ ánh sáng và phát triển tốt…**+ Để kích thích cây tăng trưởng và phát triển nhanh, người ta dùng ánh sáng đèn điện thay thế cho ánh sáng mặt trời vào ban đêm*- Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Hoa đẹp bốn phương”+ GV chuẩn bị một số hoa bằng giấy màu. + Chia lớp thành các nhóm. Và cùng thi một lượt tổng thời gian 2 phút.+ Các nhóm thi nhau đưa ra những cây ưa thích ánh sáng, cây không thích ánh sáng. Mỗi lần đưa ra câu đúng sẽ được nhận 1 hoa dán vào vị trí nhóm. Sau 2 phút, nhóm nào nhiều hoa nhất nhóm đó thắng cuộc.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe yêu cầu trò chơi.- HS tham gia trò chơi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------